

GIẤY ĐĂNG KÝ KIỂM HỢP ĐỒNG MỞ & SỬ DỤNG VÍ ĐIỆN TỬ VETC

(Dành cho đối tượng khách hàng là tổ chức đã có Tài khoản giao thông)

Số:..... ngày/...../.....

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC CUNG ỨNG DỊCH VỤ

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH THU PHÍ TỰ ĐỘNG VETC (sau đây viết tắt là “VETC”)

Mã số doanh nghiệp/mã số thuế: 0107500414

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 11 và Tầng 14, Tòa nhà Tasco, Lô HH2-2, Phường Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.

Đại diện bởi:

Chức vụ:

Số điện thoại: 024 3747 6666

II. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

Tên tổ chức (cũng là Tên Ví điện tử):

Tên viết tắt (nếu có):

Số Đăng ký kinh doanh/Giấy phép thành lập:.....

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số định danh của tổ chức (nếu có):

Điện thoại:

Fax (Nếu có):

Website (Nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn:.....

Phường/Xã/Đặc khu: Tỉnh/TP:.....

Địa chỉ giao dịch: ☐ Tương tự địa chỉ trụ sở chính ☐ Khác, vui lòng ghi rõ dưới đây:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn:.....

Phường/Xã/Đặc khu: Tỉnh/TP:.....

Loại hình tổ chức:.....

Ngành nghề kinh doanh chính:

Số lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm: ☐ ≤ 10 người ☐ Trên 10 người

Tổng doanh thu của năm gần nhất: ☐ Dưới 3 tỷ ☐ Từ ≥ 3 tỷ đến ≤ 10 tỷ ☐ Trên 10 tỷ

Tổng nguồn vốn của năm gần nhất: ☐ Dưới 3 tỷ ☐ ≥10 tỷ

Thuộc quy mô doanh nghiệp siêu nhỏ: ☐ Có ☐ Không

Áp dụng chế độ kế toán đơn giản: ☐ Có ☐ Không

Khách hàng có thuộc một trong các tổ chức sau không (Vui lòng tích chọn nếu thuộc một/một số trường hợp bên dưới):

☐ Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập

☐ Các tổ chức niêm yết theo quy định tại Luật Chứng khoán

☐ Các tổ chức thuộc danh sách Fortune Global 500 do Tạp chí Fortune công bố vào năm liền trước

III. ĐĂNG KÝ THÔNG TIN NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Họ và tên: ☐ Nam ☐ Nữ

Ngày tháng năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:..... ☐ Cư trú ☐ Không cư trú

Số CCCD/Thẻ căn cước/Định Danh Cá Nhân/Hộ chiếu:.....

(Không sử dụng Hộ chiếu nếu là công dân Việt Nam, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch)

Ngày cấp:...../...../.....	Ngày hết hạn hiệu lực:/...../.....
Nơi cấp:	
Số thị thực nhập cảnh/ số giấy tờ thay thị thực nhập cảnh (nếu có)/số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế (nếu có):.....	
Mã số thuế (nếu có):	
Địa chỉ thường trú:	
.....	
Địa chỉ nơi ở hiện tại:	
.....	
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài (<i>Áp dụng cho cá nhân có quốc tịch nước ngoài và cá nhân là người không quốc tịch</i>):	
.....	
Quốc tịch thứ hai (nếu có):	
Địa chỉ cư trú ở quốc gia mang quốc tịch thứ hai:	
Nghề nghiệp: Chức vụ:	
Số điện thoại:	
Email:	

IV. ĐĂNG KÝ THÔNG TIN NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
(Là Người đại diện Khách Hàng mở và sử dụng Ví điện tử)

☐ Là người đại diện theo pháp luật theo thông tin tại Mục III (Khách hàng không phải điền các thông tin bên dưới)

☐ Là người được ủy quyền. Vui lòng cung cấp thông tin người được ủy quyền như sau:

Họ và tên: ☐ Nam ☐ Nữ

Ngày tháng năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:..... ☐ Cư trú ☐ Không cư trú

Số CCCD/Thẻ căn cước/Định Danh Cá Nhân/Hộ chiếu:.....

(Không sử dụng Hộ chiếu nếu là công dân Việt Nam, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch)

Ngày cấp:...../...../..... Ngày hết hạn hiệu lực:/...../.....

Nơi cấp:

Số thị thực nhập cảnh/ số giấy tờ thay thị thực nhập cảnh (nếu có)/số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế (nếu có):.....

Mã số thuế (nếu có):

Địa chỉ thường trú:

.....

Địa chỉ nơi ở hiện tại:

.....

Địa chỉ cư trú ở nước ngoài (*Áp dụng cho cá nhân có quốc tịch nước ngoài và cá nhân là người không quốc tịch*):

.....

Quốc tịch thứ hai (nếu có):

Địa chỉ cư trú ở quốc gia mang quốc tịch thứ hai:

Nghề nghiệp: Chức vụ:

Số điện thoại:

Email:

V. ĐĂNG KÝ THÔNG TIN KẾ TOÁN TRƯỞNG/NGƯỜI PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN (Nếu có)

Họ và tên: ☐ Nam ☐ Nữ

Ngày tháng năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:..... ☐ Cư trú ☐ Không cư trú

Số CCCD/Thẻ căn cước/Định Danh Cá Nhân/Hộ chiếu:.....
(Không sử dụng Hộ chiếu nếu là công dân Việt Nam, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch)

Ngày cấp:...../...../..... Ngày hết hạn hiệu lực:/...../.....

Nơi cấp:

Số thị thực nhập cảnh/ số giấy tờ thay thị thực nhập cảnh (nếu có)/số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế (nếu có):.....

Mã số thuế (nếu có):

Địa chỉ thường trú:

.....

Địa chỉ nơi ở hiện tại:

.....

Địa chỉ cư trú ở nước ngoài *(Áp dụng cho cá nhân có quốc tịch nước ngoài và cá nhân là người không quốc tịch)*:

.....

Quốc tịch thứ hai (nếu có):

Địa chỉ cư trú ở quốc gia mang quốc tịch thứ hai:

Nghề nghiệp: Chức vụ:

Số điện thoại:

Email:

VI. ĐĂNG KÝ THÔNG TIN NGƯỜI DÙNG

- Vai trò “Tạo lệnh” và “Duyệt lệnh” không được gán với cùng 1 người dùng
- Vai trò “Quản trị” sẽ có quyền thực hiện các hoạt động vận hành/quản trị cho doanh nghiệp (cấu hình, cài đặt, thay đổi,...)
- Không cần khai báo với Doanh nghiệp áp dụng chế độ kế toán đơn giản

Họ và tên	Ngày sinh	Số CCCD/Thẻ CC/Hộ chiếu	Số điện thoại	Hòm thư điện tử	Vai trò
					☐ Tạo lệnh ☐ Duyệt lệnh ☐ Quản trị
					☐ Tạo lệnh ☐ Duyệt lệnh ☐ Quản trị
					☐ Tạo lệnh ☐ Duyệt lệnh ☐ Quản trị

VII. THÔNG TIN VỀ THAM GIA THỎA THUẬN PHÁP LÝ

Khách hàng có phải là bên nhận ủy thác trong thỏa thuận pháp lý nào không?

☐ Không ☐ Có, vui lòng cung cấp thông tin theo mẫu do VETC cung cấp.

(Thỏa thuận pháp lý là thỏa thuận dưới hình thức ủy thác hoặc hình thức khác có bản chất tương tự được xác lập theo pháp luật nước ngoài, cho phép bên nhận ủy thác được nhận chuyển giao quyền sở hữu hợp pháp tài sản từ bên ủy thác để thực hiện điều hành, quản lý, giám sát tài sản vì lợi ích của người thụ hưởng hoặc vì mục đích được xác định trong thỏa thuận.)

VIII. ĐĂNG KÝ MỞ, SỬ DỤNG DỊCH VỤ VÍ ĐIỆN TỬ

1. Tên đăng nhập và mật khẩu của tài khoản truy cập ứng dụng cung ứng dịch vụ Ví điện tử VETC (“Ví VETC”):
 - (i) Thông tin đăng nhập và mật khẩu truy cập sẽ được VETC gửi đến email của Người đại diện hợp pháp và Người dùng theo thông tin đăng ký tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng này.
 - (ii) Người đại diện hợp pháp và Người dùng của Khách Hàng có trách nhiệm bảo mật thông tin đăng nhập và mật khẩu truy cập. VETC không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trong trường hợp lộ thông tin đăng nhập và mật khẩu do lỗi của Người đại diện hợp pháp/Người dùng của Khách Hàng và/hoặc Khách Hàng.
2. Việc mở và sử dụng Ví điện tử phải tuân theo quy định tại Điều khoản và điều kiện của dịch vụ ví điện tử VETC (dành cho khách hàng là tổ chức).
3. Người đại diện hợp pháp/Người dùng của Khách Hàng thực hiện việc xác thực giao dịch trong quá trình thực hiện giao dịch liên quan đến Ví điện tử của Khách Hàng trên Ứng dụng VETC bằng các phương thức xác thực do VETC cung cấp nhằm bảo đảm an toàn, bảo mật theo quy định pháp luật. Trường hợp VETC thay đổi phương thức xác thực, VETC sẽ thông báo cho Người đại diện hợp pháp/Người dùng của Khách Hàng và hướng dẫn Người đại diện hợp pháp/Người dùng của Khách Hàng đăng ký, sử dụng phương thức xác thực phù hợp.
4. Các thông tin, tài liệu Khách hàng cung cấp, bao gồm:
 - ☐ Quyết định/giấy phép thành lập/Giấy phép hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (bản sao/bản chụp);
 - ☐ Điều lệ của Tổ chức (bản sao/bản chụp);
 - ☐ Quyết định bổ nhiệm Giám đốc/Tổng Giám đốc (bản sao/bản chụp);
 - ☐ Quyết định bổ nhiệm Kế toán trưởng/người phụ trách kế toán (Nếu có) (bản sao/bản chụp);
 - ☐ CCCD/Hộ chiếu của Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện hợp pháp (bản sao/bản chụp);
 - ☐ CCCD/Hộ chiếu của Kế toán trưởng/người phụ trách kế toán (bản sao/bản chụp);
 - ☐ Danh sách Chủ sở hữu hưởng lợi (bản gốc)
 - ☐ Thông tin, tài liệu liên quan đến Người thành lập (bản gốc);
 - ☐ Bảng kê thông tin Giám đốc/Tổng Giám đốc (bản gốc);
 - ☐ Bản Thông tin nhận biết khách hàng và chủ sở hữu hưởng lợi của khách hàng tham gia thỏa thuận pháp lý (nếu có) (bản gốc);
 - ☐ Văn bản ủy quyền (nếu có) (bản sao/bản chụp);
 - ☐ Các tài liệu khác:

IX. XÁC NHẬN VÀ CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG

Bằng việc ký tên dưới đây, Khách Hàng xác nhận và cam kết rằng:

1. Các thông tin mà Khách Hàng cung cấp tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng này và trên hệ thống VETC là chính xác, trung thực, cập nhật, đầy đủ và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng sự thật của những thông tin, tài liệu đã cung cấp; đồng thời đồng ý để VETC xác thực các thông tin nêu trên từ bất kỳ nguồn thông tin nào mà VETC có được.
2. Đã được VETC cung cấp đầy đủ thông tin về việc mở và sử dụng Ví điện tử VETC, nội dung cảnh báo các hành vi không được thực hiện khi mở và sử dụng ví điện tử bằng phương tiện điện tử và xác nhận đã đọc hết, hiểu rõ, đồng ý và chấp thuận toàn bộ các điều khoản, quy định liên quan đến việc mở và sử dụng Ví điện tử VETC đã được công bố tại trụ sở, địa điểm kinh doanh, Website (<https://vetc.com.vn>) và Ứng dụng VETC (sau đây gọi chung là “Điều Kiện Giao Dịch Chung”), bao gồm:
 - (i) Điều khoản và điều kiện của dịch vụ ví điện tử VETC (dành cho Khách hàng là tổ chức);
 - (ii) Chính sách Bảo vệ dữ liệu cá nhân của VETC;
 - (iii) Biểu phí và hạn mức giao dịch.
3. Đã được VETC cung cấp, đã đọc hết, hiểu rõ và đồng ý tuân thủ toàn bộ nội dung của Chính sách Bảo vệ dữ liệu cá nhân của VETC trong quá trình giao kết và thực hiện Hợp Đồng này; đồng thời tuyên bố và cam kết rằng Khách Hàng có đầy đủ thẩm quyền để cho phép VETC được xử lý dữ liệu cá nhân

theo quy định tại Chính sách Bảo vệ dữ liệu cá nhân của VETC (bao gồm các thông tin, dữ liệu cá nhân, dữ liệu sinh trắc học của Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện hợp pháp/ và những người có liên quan khác được Khách Hàng cung cấp, cập nhật/đăng ký thay đổi với VETC).

4. Giấy đề nghị kèm Hợp đồng này được Khách Hàng giao kết bằng văn bản có chữ ký trực tiếp hoặc chữ ký điện tử, trong đó chữ ký điện tử của Khách Hàng được tạo lập dưới dạng chữ ký số theo quy định pháp luật.
5. Khách Hàng đồng ý rằng bằng việc Người đại diện hợp pháp/Người dùng của Khách Hàng: (i) truy cập vào các nền tảng công nghệ điện tử do VETC cung cấp bằng chính tên đăng nhập và mật khẩu; và/hoặc (ii) sử dụng chữ ký điện tử; và/hoặc (iii) thực hiện việc xác thực bằng các phương thức xác thực do VETC cung cấp nhằm bảo đảm an toàn, bảo mật theo quy định pháp luật để đăng ký dịch vụ, giao kết các thỏa thuận/hợp đồng sử dụng sản phẩm/dịch vụ của VETC, thực hiện các giao dịch Ví điện tử trên các nền tảng công nghệ điện tử do VETC cung cấp đều được coi là thể hiện ý chí chấp thuận của Khách Hàng về các giao dịch, hợp đồng/thỏa thuận dịch vụ và các điều khoản, điều kiện liên quan đến dịch vụ Ví điện tử.

X. CAM KẾT CHUNG

1. Giấy đăng ký kèm Hợp đồng này cùng với Điều Khoản Giao Dịch Chung tạo thành bản hợp đồng hoàn chỉnh giữa hai Bên về mở và sử dụng Ví điện tử VETC (sau đây gọi chung là “Hợp Đồng”).
2. Các Bên xác nhận đã đọc hết, hiểu rõ, chấp nhận tuân theo Hợp Đồng này và việc giao kết Hợp Đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không giả tạo, không bị ép buộc, lừa dối, đe dọa, nhằm lẫn.
3. Hợp Đồng được ký điện tử (ký bằng chữ ký số) hoặc ký truyền thống trực tiếp (ký tay và đóng dấu trực tiếp trên văn bản):
 - a. Trường hợp Hợp Đồng được ký bằng hình thức điện tử, Hợp Đồng sẽ có hiệu lực kể từ ngày hai Bên hoàn tất việc ký kết Hợp Đồng trên hệ thống điện tử và VETC sẽ gửi bản Hợp Đồng điện tử đã ký cho Khách Hàng qua địa chỉ email của Người đại diện hợp pháp theo thông tin đã đăng ký tại Mục IV của Giấy đề nghị kèm Hợp đồng này hoặc gửi/lưu trữ Hợp đồng trên Ứng dụng VETC, Khách hàng có thể truy cập để xem và tự tải về.
 - b. Trường hợp Hợp Đồng được ký bằng hình thức trực tiếp, Hợp Đồng sẽ có hiệu lực kể từ ngày đề tại phần đầu Giấy đề nghị kèm Hợp đồng này sau khi hai Bên hoàn tất việc ký kết, đóng dấu, và Hợp Đồng được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 bản, VETC sẽ gửi 01 bản Hợp Đồng đã ký cho Khách Hàng ngay tại thời điểm hoàn thành việc ký kết hoặc gửi theo hình thức chuyển phát tới địa chỉ trụ sở chính của Khách hàng.

ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG, Người đại diện hợp pháp của hai Bên cùng ký tên, đóng dấu hoặc ký điện tử như dưới đây.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA KHÁCH HÀNG
(ký bằng chữ ký điện tử hoặc ký ghi rõ họ tên,
chức vụ, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA VETC
(ký bằng chữ ký điện tử hoặc ký ghi rõ họ tên,
chức vụ, đóng dấu)

BẢNG KÊ KHAI THÔNG TIN GIÁM ĐỐC/TỔNG GIÁM ĐỐC

- ☐ Là Người đại diện theo pháp luật của Khách hàng (Khách hàng không phải điền các thông tin bên dưới)
- ☐ Là Người đại diện ủy quyền của Khách hàng (Khách hàng không phải điền các thông tin bên dưới)
- ☐ Khác Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền của Khách hàng (Khách hàng vui lòng điền các thông tin bên dưới)

ĐĂNG KÝ THÔNG TIN

Họ và tên: ☐ Nam ☐ Nữ

Ngày tháng năm sinh:/...../..... Quốc tịch: ☐ Cư trú ☐ Không cư trú

Số CCCD/Thẻ căn cước/Định Danh Cá Nhân/Hộ chiếu:

(Không sử dụng Hộ chiếu nếu là công dân Việt Nam, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch)

Ngày cấp:/...../..... Ngày hết hạn hiệu lực:/...../.....

Nơi cấp:

Số thị thực nhập cảnh/ số giấy tờ thay thị thực nhập cảnh (nếu có)/số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế (nếu có):

Mã số thuế (nếu có):

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ nơi ở hiện tại:

Địa chỉ cư trú ở nước ngoài (Áp dụng cho cá nhân có quốc tịch nước ngoài và cá nhân là người không quốc tịch):

Quốc tịch thứ hai (nếu có):

Địa chỉ cư trú ở quốc gia mang quốc tịch thứ hai:

Nghề nghiệp: Chức vụ:

Số điện thoại:

Email:

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA KHÁCH HÀNG

(ký bằng chữ ký điện tử hoặc ký ghi rõ họ tên,
chức vụ, đóng dấu)

DANH SÁCH CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LỢI CỦA KHÁCH HÀNG

- ☐ Khách Hàng không xác định được/Không có chủ sở hữu hưởng lợi
- ☐ Khách Hàng có chủ sở hữu hưởng lợi: vui lòng kê khai thông tin theo Bảng dưới đây

STT	Họ và tên	Loại CS HHL ¹	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Nghề nghiệp, Chức vụ	SĐT liên hệ	Giấy tờ pháp lý					Địa chỉ thường trú	Địa chỉ liên lạc	Ghi chú (nếu có)
								Loại	Số	Ngày cấp	Ngày hết hạn	Nơi cấp			

....., ngày.....thángnăm.....
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA KHÁCH HÀNG
(ký bằng chữ ký điện tử hoặc ký ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

¹ Tiêu chí xác định loại chủ sở hữu hưởng lợi:
1. Loại 1 - Cá nhân sở hữu trực tiếp từ 25% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp: Cá nhân là cổ đông sở hữu từ 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên; Cá nhân là thành viên sở hữu từ 25% vốn điều lệ trở lên của công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; Cá nhân là chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; Cá nhân là chủ doanh nghiệp tư nhân; Cá nhân là thành viên hợp danh công ty hợp danh
2. Loại 2 - Cá nhân sở hữu gián tiếp từ 25% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp thông qua tổ chức khác
3. Loại 3 - Cá nhân có quyền chi phối: Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 17 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP, xác định cá nhân có quyền chi phối việc thông qua ít nhất một trong các vấn đề sau: bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng thành viên; người đại diện theo pháp luật, giám đốc hoặc tổng giám đốc của doanh nghiệp; sửa đổi, bổ sung điều lệ của doanh nghiệp; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; tổ chức lại, giải thể công ty

